

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2022/HNGĐ-ST

Ngày 22 - 6 - 2022

V/v tranh chấp ly hôn.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trương Quang Tú

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Văn Nguyên

Ông Nguyễn Viết Thủy

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Thuận, là Thư ký tòa án của Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Hà, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 17/2022/TLST-HNGĐ ngày 18 tháng 4 năm 2022 về tranh chấp Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2022, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh LIN YAO T, sinh năm 1965; Địa chỉ: Tầng x, số Y, ngõ 1xx đường Đ, cụm 0xx, phường Đ, khu T, thành phố Tân Bắc, Đài Loan, Trung Quốc; “*vắng mặt*”

- Bị đơn: Chị NGUYỄN THỊ L, sinh năm 1979; Địa chỉ: thôn A, xã M, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên; “*vắng mặt*”

- Người làm chứng:

1. Bà Vũ Thị L, sinh năm 1956; “*vắng mặt*”

2. Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1952; “*vắng mặt*”

Đều địa chỉ: thôn A, xã M, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và tài liệu gửi kèm theo đơn khởi kiện, nguyên đơn anh LIN YAO T trình bày: Anh và chị Nguyễn Thị L kết hôn với nhau tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên ngày 08 tháng 11 năm 2019. Sau khi kết hôn hai người sống ở hai nước, không thể chung sống cùng nhau, do ít liên lạc với nhau nên đã phát sinh nhiều mâu thuẫn. Mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng không thể giải quyết được, cả hai đều đồng ý ly hôn nên đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên giải quyết cho vợ chồng được ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt cả hai vợ chồng.

Anh LIN YAO T xác định vợ chồng chưa có con chung và không có tài sản, nghĩa vụ chung.

Bị đơn chị Nguyễn Thị L công nhận lời khai của anh LIN YAO T về thời gian kết hôn, quá trình chung sống của vợ chồng và công nhận vợ chồng chưa có con, tài sản chung. Theo chị L nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng sống ly thân nhau từ tháng 11 năm 2019 vì không hợp nhau, không thống nhất về nơi cư trú, và anh LIN YAO T xác định không quay lại Việt Nam. Chị công nhận vợ chồng không còn tình cảm, mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng do sống ly thân đã lâu nên nhất trí ly hôn với anh LIN YAO T và không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản, nghĩa vụ chung cùng các vấn đề khác.

Người làm chứng:

Ông Nguyễn Văn T1 và bà Vũ Thị L là bố mẹ chị L cung cấp: Anh LIN YAO T và chị Nguyễn Thị L kết hôn tự nguyện và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên ngày 08 tháng 11 năm 2019. Sau khi kết hôn, vợ chồng không cùng chung sống, chị L tiếp tục chung sống cùng bố mẹ còn anh LIN YAO T sống tại Đài Loan và xác định không trở lại Việt Nam. Anh chị đã không còn tình cảm và chưa có con chung, tài sản chung nên ông, bà đề nghị Tòa án giải quyết cho vợ chồng chị L ly hôn

Ủy ban nhân dân xã M cung cấp: Anh LIN YAO T và chị Nguyễn Thị L đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên nhưng từ khi kết hôn chị L sống tại địa phương, anh LIN YAO T không cùng chung sống với chị L nên địa phương không nắm được mâu thuẫn của anh chị.

Tại phiên tòa: Chủ tọa phiên tòa công bố lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng và tài liệu do Tòa án thu thập.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hưng Yên phát biểu ý kiến:

- Việc chấp hành pháp luật: Kể từ khi thụ ký vụ án đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, và các đương sự đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình, xử cho anh LIN YAO T được ly hôn chị Nguyễn Thị L; con chung, tài sản và các vấn đề khác không giải quyết.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Trên cơ sở xem xét, đánh giá toàn diện, khách quan, đầy đủ các chứng cứ, lời trình bày của các đương sự, và quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh LIN YAO T đang cư trú và có quốc tịch Đài Loan (Trung Quốc), và chị Nguyễn Thị L đang cư trú tại thôn A, xã M, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên nên thẩm quyền giải quyết vụ án thuộc Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên theo quy định tại khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Nguyên đơn và bị đơn đều có đơn đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt nên Tòa án xét xử vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[3] Anh LIN YAO T và chị Nguyễn Thị L kết hôn tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên ngày 08 tháng 11 năm 2019 theo đúng các điều kiện kết hôn và thẩm quyền đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân của anh chị được pháp luật công nhận.

[4] Sự thừa nhận của anh chị phù hợp với cung cấp của gia đình chị Nguyễn Thị L và chính quyền nơi chị L cư trú đã có căn cứ xác định vợ chồng đã không chung sống từ thời gian đăng ký kết hôn và không thống nhất được với nhau về nơi cư trú nên đã không liên hệ, quan tâm đến nhau chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài do đó anh LIN YAO T và chị L đề nghị được ly hôn là phù hợp với thực tế hôn nhân của vợ chồng nên được chấp nhận.

[5] Về con chung, tài sản, nghĩa vụ chung của vợ chồng: Anh LIN YAO T và chị Nguyễn Thị L không có nên không yêu cầu giải quyết do đó không xem xét.

[6] Về án phí: Anh LIN YAO T phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 35, điểm c khoản 1 Điều 37, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228, Điều 271, Điều 479 Bộ luật Tố tụng dân sự. Khoản

1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện ly hôn của anh LIN YAO T

1. Quan hệ hôn nhân: Cho anh LIN YAO T được ly hôn chị Nguyễn Thị L.

2. Con chung, tài sản và nghĩa vụ chung vợ chồng: Không phải giải quyết.

3. Án phí: Anh LIN YAO T phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0000074 ngày 18 tháng 4 năm 2022 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên, anh LIN YAO T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Anh LIN YAO T được quyền kháng cáo trong thời hạn 1 tháng, chị Nguyễn Thị L được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- Các đương sự;
- UBND huyện Văn Lâm;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- Cục THADS tỉnh Hưng Yên;
- Lưu: VT, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Quang Tú